

PHIẾU TỔNG HỢP CHI TIÊU TRONG NGÀY TẠI TRƯỜNG TH GIA THỤY

Năm học 2025 - 2026

Thực đơn: Ngày 25 tháng 03 năm 2026

Bữa chính: Thịt quay sốt xá xíu

Muối vừng

Chuối tiêu

Bắp cải xào

Canh bí đỏ nấu thịt

Cơm dẻo thơm

Bữa phụ: Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên thực phẩm	Nhập trong ngày				Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Gạo tẻ	kg	167	20,000	3,340,000	
2	Thịt lợn	kg	114	137,000	15,618,000	
3	Chuối tiêu	quả	1,390	2,200	3,058,000	
4	Bắp cải	kg	125	25,000	3,125,000	
5	Bí đỏ	kg	42	25,000	1,050,000	
6	Hành lá	kg	1	45,000	45,000	
7	Sả	kg	0.5	30,000	15,000	
8	Lạc rang	kg	22	80,000	1,760,000	
9	Vừng rang	kg	3	100,000	300,000	
10	Dầu ăn	lít	43	60,000	2,580,000	
11	Mì chính	kg	1.5	70,000	105,000	
12	Hạt nêm	kg	3	60,000	180,000	
13	Nước mắm	lít	7	30,000	210,000	
14	Bột canh	gói	17	5,400	91,800	
15	Đường	kg	2	30,000	60,000	
16	VAT	suất	1,394	2,600	3,624,400	
17	Chất đốt	suất	1394	1,200	1,672,800	
18	N.lau sàn	lít	1.5	45,000	67,500	
19	N.rửa bát	lít	8	35,000	280,000	
20	Nhân công	công	1394	4,500	6,273,000	
21	Lãi dự kiến	đồng	1394	600	836,400	
22	Chi phí quản lý	đồng	1394	300	418,200	
23	Khấu hao	suất	1394	200	278,800	
24	Nước sạch	suất	1394	150	209,100	
25	Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk	hộp	1394	4,000	5,576,000	
Tổng cộng					50,774,000	

Tổng số suất ăn của học sinh

1,394 suất

Đơn giá

35,000 suất

Số tiền ăn trong ngày

48,790,000 đồng

Số tiền dư của ngày hôm trước

-2,891,850 đồng

Số tiền chi ăn trong ngày

50,774,000 đồng

Số tiền còn lại cuối ngày

-4,875,850 đồng

Đại diện công ty Hoa Sữa

Đại diện nhà trường



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Vân



KHIẾU TRƯỞNG

Bùi Thị Thu Hằng